**ÔN TẬP NGỮ VĂN 9 - HỌC KÌ 2**

**I.PHẦN VĂN BẢN:**

**1. Văn bản: BÀN VỀ ĐỌC SÁCH**

**\* Kiến thức cơ bản**

**a. Tác giả Chu Quang Tiềm**

- Chu Quang Tiềm (1897-1986)

- Quê quán: Trung Quốc

- Sự nghiệp sáng tác

Ông là nhà mĩ học và lí luận học nổi tiếng của Trung Quốc

Ông là danh nhân lớn, học vấn cao, là tác giả của nhiều bài chính luận nổi tiếng

**b. Tác phẩm Bàn về đọc sách**

Bài luận này của Chu Quang Tiềm được trích trong “Danh nhân Trung Quốc bàn về niềm vui nỗi buồn của việc đọc sách”, Bắc Kinh (1995), Trần Đình Sử dịch

**c. Bố cục**

- Hệ thống luận điểm:

Luận điểm 1: Từ đầu đến "nhằm phát hiện thế giới mới”: Tầm quan trọng và ý nghĩa của việc đọc sách.

Luận điểm 2: Tiếp đến “tự tiêu hao lực lượng”: Những khó khăn, thiên hướng sai lệch dễ mắc phải của việc đọc sách trong tình trạng hiện nay.

Luận điểm 3: Còn lại: Bàn về phương pháp chọn sách và đọc sách.

**d. Giá trị nội dung**

Đọc sách là con đường quan trọng để tích lũy, nâng cao học vấn. Ngày nay sách nhiều, phải biết chọn sách mà đọc. Phải biết cách đọc để đạt hiệu quả cao.

**e. Giá trị nghệ thuật**

Bố cục chặt chẽ, hợp lí.

Dẫn dắt tự nhiên, xác đáng bằng giọng chuyện trò, tâm tình của một học giả có uy tín đã làm tăng tính thuyết phục của văn bản.

Lựa chọn ngôn ngữ giàu hình ảnh với những cách ví von cụ thể và thú vị

### 2. Văn bản: TIẾNG NÓI CỦA VĂN NGHỆ \*. Kiến thức cơ bản

**a. Tác giả Nguyễn Đình Thi**

- Tên khai sinh là Nguyễn Đình Thi (1924-2003)

- Quê quán: ở Hà Nội

- Cuộc đời:

Ông là một nghệ sĩ đa tài: viết văn, làm thơ, soạn kịch,sáng tác nhạc, viết tiểu luận phê bình,..

Ở lĩnh vực nào, ông cũng có đóng góp đáng kể

Là một nghệ sĩ tiên phong trong việc tìm tòi, đổi mới nghệ thuật, đặc biệt là thơ ca.

Ông là một nghệ sĩ gắn bó với Hải Phòng, có nhiều sáng tác nổi tiếng về Thành phố Cảng như: Nhớ Hải Phòng (thơ), Vỡ bờ (tiểu thuyết)…

Năm 1996, ông được Nhà nước trao tặng Giải thưởng HCM về văn học – nghệ thuật.

**b. Tác phẩm**

Văn bản được viết ở chiến khu Việt Bắc (1948) – giai đoạn đầu cuộc kháng chiến chống Pháp – thời kì đang nỗ lực xây dựng một nền văn nghệ vớiphương châm: dân tộc – khoa học – đại chúng.

Văn bản trích trong bài tiểu luận cùng tên.

Tác phẩm in trong tập "Mấy vấn đề văn học", xuất bản năm 1956.

Có thể bạn quan tâm: [Tóm tắt nội dung bài Tiếng nói của văn nghệ](https://doctailieu.com/tom-tat-noi-dung-bai-tieng-noi-cua-van-nghe" \o "Tóm tắt nội dung bài Tiếng nói của văn nghệ)

**c. Bố cục**

- Bố cục của bài nghị luận này có thể chia làm hai phần:

Phần 1: Từ đầu đến "một cách sống của tâm hồn": Trình bày nội dung của văn nghệ.

Phần 2: Còn lại: Sức mạnh kì diệu của văn nghệ đối với đời sống của con người.

**d. Giá trị nội dung**

Văn nghệ nối sợi dây đồng cảm kì diệu giữa nghệ sĩ với bạn đọc thông qua những rung động mãnh liệt, sâu xa của trái tim. Văn nghệ giúp cho con người được sống phong phú hơn và tự hoàn thiện nhân cách, tâm hồn mình. Nguyễn Đình Thi đã phân tích, khẳng định ấy qua bài tiểu luận Tiếng nói của văn nghệ

**e. Giá trị nghệ thuật**

Bố cục chặt chẽ, hợp lí, cách dẫn dắt tự nhiên.

Cách viết giàu hình ảnh, có nhiều dẫn chứng về thơ văn, về đời sống thực tế để khẳng định, thuyết phục các ý kiến, nhận định, để tăng thêm sức hấp dẫn cho tác phẩm.

Giọng điệu chân thành, say sưa, đầy nhiệt huyết.

**II. Phần Tiếng Việt.**

***1. Khởi ngữ***

**? Nêu đặc điểm và công dụng của khởi ngữ ? Cho ví dụ.**

- Đặc điểm của khởi ngữ:

+ Là thành phần câu đứng trước chủ ngữ để nêu lên đề tài được nói đến trong câu.

+ Trước khởi ngữ thường có thêm các từ: về, đối với.

- Công dụng: Nêu lên đề tài được nói đến trong câu.

- Ví dụ: - **Làm bài tập** thì tôi đã làm rồi.

- **Hăng hái học tập**, đó là đức tính tốt của người học sinh.

***2. Các thành phần biệt lập***

? **Thế nào là thành phần biệt lập ? Kể tên các thành phần biệt lập ? Cho ví dụ**.

- Thành phần biệt lập là thành phần không tham gia vào việc diễn đạt sự việc của câu.

**2.1**.***Thành phần tình thái*** là thành phần được dùng để thể hiện cách nhìn của người nói đối với sự việc được nói đến trong câu.

VD: - Cháu mời bác vào trong nhà uống nước **ạ** !

- **Chắc chắn** ngày mai trời sẽ nắng.

**2.2**.***Thành phần cảm thán*** là thành phần được dùng để bộc lộ thái độ, tình cảm, tâm lí của người nói (vui, mừng, buồn, giận…); có sử dụng những từ ngữ như: chao ôi, a , ơi, trời ơi…. Thành phần cảm thán có thể được tách thành một câu riêng theo kiểu câu đặc biệt.

VD: + **Ôi** ! hàng tre xanh xanh Việt Nam

Bão táp mưa sa vẫn thẳng hàng (Viễn Phương)

+ **Trời ơi,** lại sắp mưa to nữa rồi!

**2.3**.***Thành phần gọi - đáp*** là thành phần biệt lập được dùng để tạo lập hoặc duy trì quan hệ giao tiếp; có sử dụng những từ dùng để gọi – đáp.

VD: + **Vâng**, con sẽ nghe theo lời của mẹ.

+ **Này**, rồi cũng phải nuôi lấy con lợn…mà ăn mừng đấy ! (Kim Lân)

**2.4**.***Thành phần phụ chú*** là thành phần biệt lập được dùng để bổ sung một số chi tiết cho nội dung chính của câu; thường được đặt giữa hai dấu gạch ngang, hai dấu phẩy, hai dấu ngoặc đơn hoặc giữa hai dấu gạch ngang với dấu phẩy. Nhiều khi thành phần phụ chú cũng được đặt sau dấu ngoặc chấm.

VD: + Lão không hiểu tôi, **tôi nghĩ vậy**, và tôi càng buồn lắm ( Nam Cao)

+ Vũ Thị Thiêt, **người con gái quê ở Nam Xương**, tính đã thùy mị nết na lại thêm tư dung tốt đẹp.

**III. PHẦN TẬP LÀM VĂN:**

**BT1. Lập dàn bài cho đề bài:**

*Nêu suy nghĩ của em về* hiện tượng vi phạm đồng phục trong nhà trường

Gợi ý

\* MB: - Nêu hiện tượng

- Suy nghĩ khái quát.

\* TB:

- Biểu hiện:

+ Học sinh mặc đồng phục không đúng qui định.

+ HS không mặc đồng phục,...

- Nguyên nhân:

+ Tâm lí lứa tuổi: thích nổi bật.

+ Không được nhắc nhở.

- Ảnh hưởng:

+ Tưởng là đẹp nhưng lại không phù hợp với môi trường nhà trường.

+ Tạo thói quen xấu, gây phiền toái cho mọi người xung quanh.

\* KB: Bày tỏ thái độ phê phán; đề xuất giải pháp; lời khuyên...

**Bài tập2:**

**Đề bài:** Rác có mặt ở khắp mọi nơi. Em hãy nêu suy nghĩ của mình về hiện tượng trên.

***\* Dàn ý tham khảo:***

**a. Mở bài:**

-Giới thiệu hiện tượng: Hiện nay ở những nơi công cộng hiện tượng vứt rác bừa bãi thường xuyên xẩy ra.

**b. Thân bài :** Phân tích hiện tượng

- Biểu hiện của hiện tượng : Vứt, đổ rác không đúng nơi quy định trên đường phố, những nơi công cộng vui chơi giải trí, ở trường học, công sở.

-Nguyên nhân dẫn đến hiện tượng.

+Người dân thiếu ý thức giữ gìn nơi công cộng.

+Các cơ quan quản lí chưa có biện pháp xử lí vi phạm.

+Thiếu các thùng rác cộng cộng....

- Hiện tượng vứt rác ra nơi cộng cộng có tác hại gì .

+Làm ảnh hưởng đến cảnh quan đô thị

+Làn tắc nghẽn nguồn nước, ô nhiễm môi trường....

-Hiện tượng đáng phê phán ở những khía cạnh nào? Vì sao lại phê phán.

+Phê phán ở ý thức của mỗi công dân.

+Phê phán cách tuyên truyền giáo dục của một số cơ quan đoàn thể.

- Bài học rút ra từ hiện tượng, thói quen vứt rác ở nơi công cộng là gì ?

+Mỗi công dân tự nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh nơi công cộng.

+Cơ quan có chức năng có thêm biện pháp xử lí.

+Giáo dục tuyên truyền cho người dân nâng cao ý thức trách nhiệm giữ gìn vệ sinh nơi công cộng.

- Kêu gọi hành động.

+Mỗi chúng ta hãy giữ gìn vệ sinh nơi công cộng để cho môi trường xanh sạch đẹp bằng những việc làm cụ thể.

**c. Kết bài:**

- Rút ra bài học cho bản thân, không nên tạo cho mình thói quen xấu.